

**BỘ XÂY DỰNG
CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM**



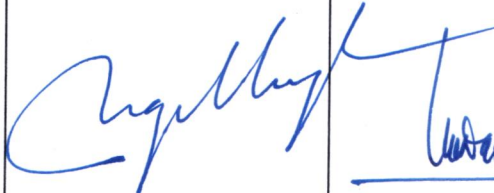
VIMAWA

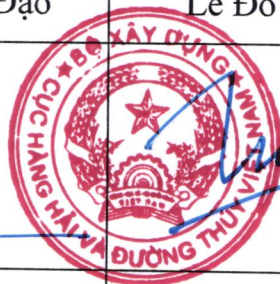
TCVN ISO 9001:2015

QUY TRÌNH

**Công bố đóng bến cảng, cầu cảng, bến phao
và khu nước, vùng nước**

MÃ HIỆU: QT.KCHT.02

Trách nhiệm	Soạn thảo	Xem xét	Phê duyệt
Họ tên	Nguyễn Chí Hùng	Lê Minh Đạo	Lê Đỗ Mười
Chữ ký			
Chức vụ	Trưởng phòng KCHT	Phó Cục trưởng	Cục trưởng





[Handwritten signature]

 VIMAWA	CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM	
	Công bố đóng bến cảng, cầu cảng, bến phao và khu nước, vùng nước	Ngày ban hành:
		Lần ban hành: 01
		Mã hiệu: QT.KCHT.02

THEO DÕI PHÂN PHỐI

Số bản	Nơi nhận	Số bản	Nơi nhận
☒	Cục trưởng	☐	Phòng Khoa học Công nghệ và Môi trường
☒	Phó Cục trưởng phụ trách	☐	Phòng Pháp chế
☐	Phòng Kế hoạch – Tài Chính	☐	Phòng Hợp tác quốc tế - IMO
☐	Phòng Vận tải - An toàn và Phương tiện	☐	Thanh tra
☐	Phòng Tổ chức cán bộ	☒	Văn phòng Cục
☒	Phòng Kết cấu hạ tầng	☒	Ban ISO
☒	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam		

THEO DÕI SỬA ĐỔI

Lần sửa đổi	Ngày sửa đổi	Nội dung và hạng mục sửa đổi

 VIMAWA	CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM	
	Công bố đóng bến cảng, cầu cảng, bến phao và khu nước, vùng nước	Ngày ban hành:
		Lần ban hành: 01
		Mã hiệu: QT.KCHT.02

1. MỤC ĐÍCH

Quy định thống nhất về trình tự, thủ tục, trách nhiệm và phương pháp thực hiện TTHC về Công bố đóng bến cảng, cầu cảng, bến phao và khu nước, vùng nước.

2. PHẠM VI

Quy trình này áp dụng đối với Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam trong việc thực hiện Thủ tục hành chính về Công bố đóng bến cảng, cầu cảng, bến phao và khu nước, vùng nước.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Bộ Luật hàng hải Việt Nam số 95/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội Khóa XIII;

- Nghị định số 58/2017/NĐ-CP ngày 10/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải;

- Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

- Nghị định số 34/2025/NĐ-CP ngày 25/02/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực hàng hải;

- Quyết định số 648/QĐ-CHHĐTVN ngày 28/5/2025 của Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam về việc ban hành Quy chế tổ chức, hoạt động của Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính (Bộ phận Một cửa) tại cơ quan Cục Hàng hải và Đường thủy Việt Nam;

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.

4. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT

- Chủ đầu tư: Là người sở hữu vốn hoặc là người được giao quản lý và sử dụng vốn để đầu tư xây dựng công trình bến cảng, cầu cảng, khu chuyên tải.

- Bến cảng là khu vực bao gồm vùng đất và vùng nước thuộc một cảng biển, được xây dựng cầu cảng, kho, bãi, nhà xưởng, trụ sở, cơ sở dịch vụ, hệ thống giao thông, thông tin liên lạc, điện, nước, vùng nước trước cầu cảng, luồng hàng hải và các công trình phụ trợ khác. Bến cảng có một hoặc nhiều cầu cảng.

- Cầu cảng là kết cấu cố định hoặc kết cấu nổi thuộc bến cảng, được sử dụng cho tàu thuyền neo đậu, bốc dỡ hàng hóa, đón, trả hành khách và thực hiện các dịch vụ khác.

- Bến phao là hệ thống thiết bị phao neo, xích, rùa và các thiết bị khác được sử dụng cho tàu biển neo đậu, bốc dỡ hàng hóa, đón, trả hành khách và thực hiện các dịch vụ khác.

 VIMAWA	CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM	
	Công bố đóng bến cảng, cầu cảng, bến phao và khu nước, vùng nước	Ngày ban hành:
		Lần ban hành: 01
		Mã hiệu: QT.KCHT.02

- Khu neo đậu là vùng nước được thiết lập và công bố để tàu thuyền neo đậu chờ cập cầu, cập kho chứa nổi, chờ vào khu chuyển tải, chờ đi qua luồng hoặc thực hiện các dịch vụ khác.

- Khu chuyển tải là vùng nước được thiết lập và công bố để tàu thuyền neo đậu thực hiện chuyển tải hàng hóa, hành khách hoặc thực hiện các dịch vụ khác.

- Bộ phận tiếp nhận - trả kết quả là bộ phận Một cửa.

- Bộ phận thẩm định là Phòng Kết cấu hạ tầng.

- BP TN&TKQ: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.

- P. KCHT: Phòng Kết cấu hạ tầng.

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1. Điều kiện thực hiện Thủ tục hành chính

Bến cảng, cầu cảng, bến phao và khu nước, vùng nước trong vùng nước cảng biển được xem xét, công bố đóng trong các trường hợp sau đây:

a) Bến cảng, cầu cảng, bến phao, khu nước, vùng nước không còn tồn tại hoặc không đủ điều kiện hoạt động theo đề nghị của chủ đầu tư hoặc Cảng vụ hàng hải khu vực;

b) Bến cảng, cầu cảng, bến phao và khu nước, vùng nước hoạt động không hiệu quả, theo đề nghị của chủ đầu tư;

c) Vì lý do bảo đảm quốc phòng, an ninh hoặc các lý do đặc biệt khác.

5.2. Thành phần hồ sơ

Chủ đầu tư hoặc Cảng vụ hàng hải khu vực gửi văn bản theo mẫu quy định tại Nghị định số 34/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ.

5.3. Số lượng hồ sơ: 01 (bộ) hồ sơ.

5.4. Thời gian xử lý: 05 ngày.

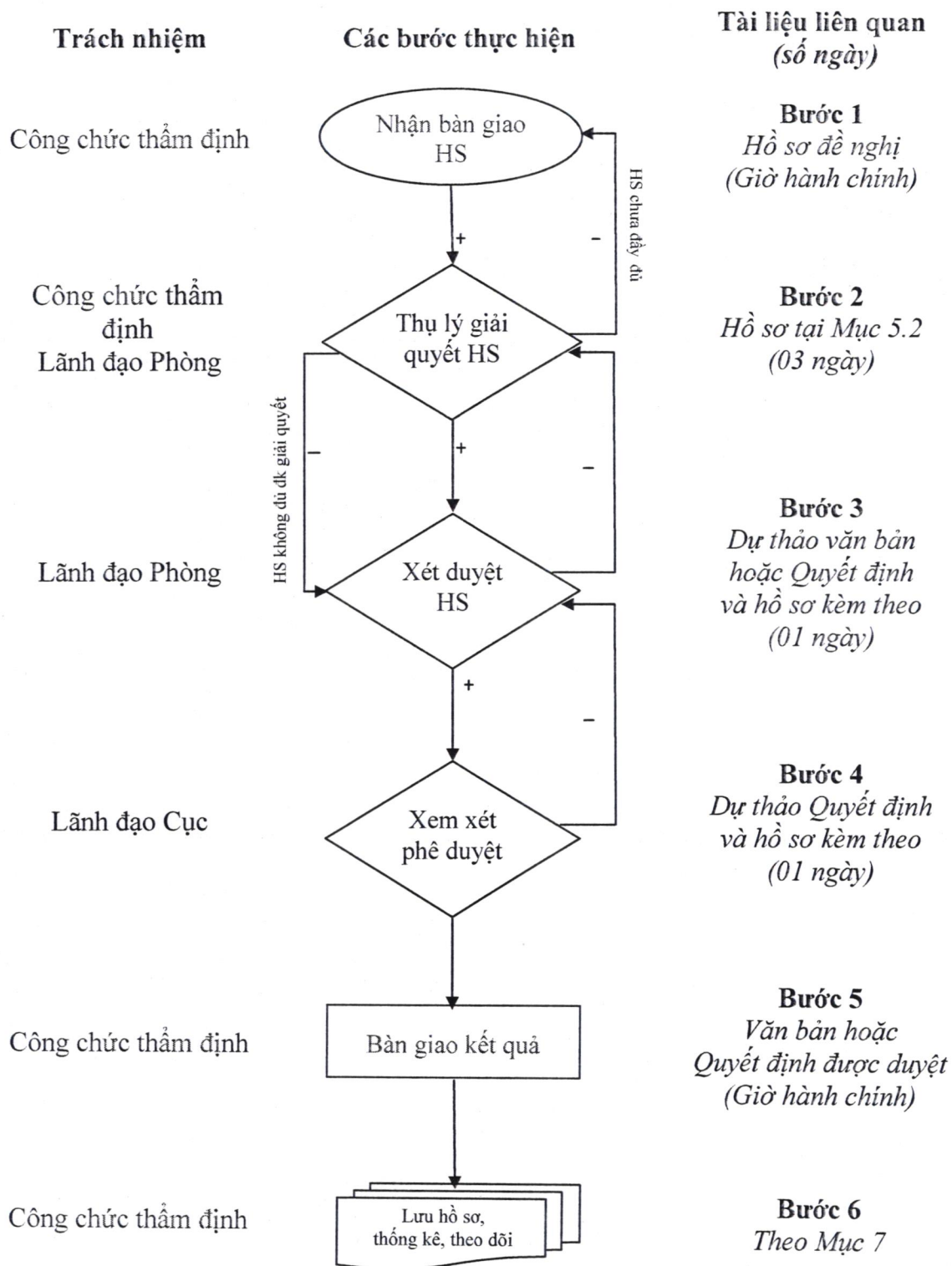
5.5. Nơi tiếp nhận và trả kết quả: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả

5.6. Lệ phí: Không

5.7. Quy trình xử lý công việc

 VIMAWA	CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM	
	Công bố đóng bến cảng, cầu cảng, bến phao và khu nước, vùng nước	Ngày ban hành:
		Lần ban hành: 01
		Mã hiệu: QT.KCHT.02

Sơ đồ dòng chảy



 VIMAWA	CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM	
	Công bố đóng bến cảng, cầu cảng, bến phao và khu nước, vùng nước	Ngày ban hành:
		Lần ban hành: 01
		Mã hiệu: QT.KCHT.02

TT	Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/Kết quả
B1	Nhận bàn giao hồ sơ	<i>P. KCHT</i>	<i>Giờ hành chính</i>	<i>Hồ sơ đề nghị</i>
Công chức thuộc Phòng Kết cấu hạ tầng (bộ phận thẩm định) tiếp nhận hồ sơ từ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả.				
B2	Thụ lý giải quyết hồ sơ	<i>P. KCHT</i>	<i>03 ngày</i>	<i>Hồ sơ tại Mục 5.2</i>
Công chức thuộc Bộ phận thẩm định kiểm tra thành phần và tính hợp lệ, của hồ sơ. * Trường hợp hồ sơ, giấy tờ không đủ hoặc chưa hợp lệ, công chức thuộc Bộ phận thẩm định trình Lãnh đạo phòng dự thảo văn bản hướng dẫn Chủ đầu tư hoàn thiện, bổ sung hồ sơ trong vòng 01 ngày làm việc. * Trường hợp hồ sơ hợp lệ, đủ điều kiện, công chức thuộc Bộ phận thẩm định trình Lãnh đạo phòng dự thảo văn bản xin ý kiến các cơ quan hữu quan (nếu cần thiết) hoặc dự thảo Quyết định đóng bến cảng, cầu cảng, bến phao, khu nước, vùng nước trong vòng 03 ngày làm việc.				
B3	Xét duyệt Hồ sơ	<i>Lãnh đạo P. KCHT</i>	<i>01 ngày</i>	<i>Dự thảo văn bản hoặc Quyết định và hồ sơ kèm theo</i>
Lãnh đạo phòng thực hiện duyệt hồ sơ: * Nếu đồng ý với kết quả thẩm định (dự thảo văn bản) thì ký để ban hành * Nếu đồng ý với kết quả thẩm định (dự thảo Quyết định), chuyển hồ sơ để Văn phòng trình Lãnh đạo Cục phê duyệt; * Nếu không đồng ý với kết quả thẩm định, chuyển hồ sơ về cho công chức thẩm định lại.				
B4	Xem xét phê duyệt	<i>Lãnh đạo Cục</i>	<i>01 ngày</i>	<i>Dự thảo Quyết định và hồ sơ kèm theo</i>
Lãnh đạo Cục thực hiện việc phê duyệt hồ sơ: * Nếu đồng ý phê duyệt dự thảo Quyết định, ký duyệt chuyển Văn phòng phát hành. * Nếu không đồng ý phê duyệt, chuyển Bộ phận thẩm định kiểm tra lại.				
B5	Bàn giao kết quả	<i>Công chức thẩm định</i>	<i>Giờ hành chính</i>	<i>Văn bản hoặc Quyết định được</i>

 VIMAWA	CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM		
	Công bố đóng bến cảng, cầu cảng, bến phao và khu nước, vùng nước	Ngày ban hành:	
		Lần ban hành: 01	
		Mã hiệu: QT.KCHT.02	

				<i>duyet</i>
Công chức thẩm định chuyển kết quả ngay sau khi lãnh đạo phê duyệt cho Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả để thực hiện đóng dấu và trả kết quả cho người dân. Việc bàn giao hồ sơ về Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả phải trước ít nhất 03 giờ của hạn trả kết quả.				
B6	Lưu hồ sơ, thống kê, theo dõi	<i>Công chức thẩm định</i>	<i>Giờ hành chính</i>	<i>Theo Mục 7 của Quy trình</i>
Lưu hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính theo quy định của Nhà nước về công tác văn thư lưu trữ. Lưu ý: Các biểu mẫu 01, 02, 03, 04, 05, 06 được quy định và lưu trữ theo quy định của Quy trình tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC. Đối với các hồ sơ được tiếp nhận trực tuyến, Các biểu mẫu 01, 02, 03, 04, 05, 06 được tự sinh và ghi lưu trên hệ thống Một cửa điện tử của Bộ Xây dựng.				

6. BIỂU MẪU/ PHỤ LỤC: Có

7. LƯU TRỮ HỒ SƠ

STT	Tên hồ sơ	Mã số	Thời gian lưu	Bộ phận lưu
1	Hồ sơ đề nghị	Theo quy định		Bộ phận thẩm định
Hồ sơ được lưu trữ, bảo quản tại bộ phận chuyên môn sau đó chuyển xuống lưu trữ của cơ quan theo quy định.				

 VIMAWA	CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM	
	Công bố đóng bến cảng, cầu cảng, bến phao và khu nước, vùng nước	Ngày ban hành:
		Lần ban hành: 01
		Mã hiệu: QT.KCHT.02

Mẫu số 10

TÊN CHỦ ĐẦU TƯ ----- Số:.....	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ----- , ngày ... tháng ... năm 20...
ĐƠN ĐỀ NGHỊ Đóng cảng biển, bến cảng, cầu cảng, bến phao, khu nước hoặc vùng nước Kính gửi: Cục Hàng hải Việt Nam.	
Tên doanh nghiệp: Người đại diện theo pháp luật: Đăng ký kinh doanh: ngày tháng năm tại Địa chỉ: Số điện thoại liên hệ: Đề nghị Cục Hàng hải Việt Nam xem xét, tiến hành thủ tục đóng theo quy định tại Điều... Nghị định số quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Hàng hải Việt Nam về quản lý hoạt động hàng hải với các thông tin dưới đây:	
1. Tên công trình: 2. Vị trí công trình: 3. Lý do đóng: 4. Đề xuất chuyển giao quản lý luồng tàu, nhân sự, đất đai (nếu có): 5. Bản sao ý kiến của các cơ quan liên quan (nếu có): Kính đề nghị Cục Hàng hải Việt Nam xem xét, giải quyết./.	
CHỦ ĐẦU TƯ (Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)	

 VIMAWA	CỤC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY VIỆT NAM	
	Công bố đóng bến cảng, cầu cảng, bến phao và khu nước, vùng nước	Ngày ban hành:
		Lần ban hành: 01
		Mã hiệu: QT.KCHT.02

Mẫu số 11

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM ----- Số:.....	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc -----, ngày ... tháng ... năm 20...
QUYẾT ĐỊNH Về việc đóng bến cảng, cầu cảng, bến phao, khu nước, vùng nước CỤC TRƯỞNG CỤC HÀNG HẢI VIỆT NAM	
Căn cứ Căn cứ Theo đề nghị của	
QUYẾT ĐỊNH:	
Điều 1. Nay đóng (bến cảng) thuộc địa phận	
Điều 2. Tuyển luồng hàng hải giao tổ chức tiếp nhận quản lý, bảo trì theo quy định của pháp luật.	
Điều 3. Các cơ quan có trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan bàn giao công tác quản lý khai thác tuyến luồng; phối hợp giải quyết kịp thời các vấn đề có liên quan nhằm bảo đảm công tác quản lý được thực hiện liên tục, không ảnh hưởng đến giao thông trên tuyến luồng.	
Điều 4.	
1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. 2. Chánh Văn phòng Cục, Chánh Thanh tra Cục, Trưởng các phòng, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.	
CỤC TRƯỞNG	
Nơi nhận: - Như Điều 4; - Bộ GTVT; - UBND tỉnh; - Công ty; - Website Cục HHVN; - Lưu: Văn thư,	